

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **158/2019/DS-ST**

Ngày: 19/6/2019

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nghĩa

2. Ông Tạ Công Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số **139/2019/TLST-DS** ngày 12/4/2019 về việc tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **62/2019/QĐST-DS** ngày 28/05/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Địa chỉ: Số 89 LH1, phường LH2, quận ĐĐ, thành phố HN.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D– Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Thành Tr** – Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng Cổ phần Thương mại Việt Nam Thịnh Vượng kiêm phó Giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ phía Nam (có mặt).

- Ủy quyền lại cho: **Nguyễn Đức H** – Chuyên viên tổ tụng Ngân hàng.

2. Bị đơn: **Phạm Thị L**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp Long Thạnh A, xã LH3, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có đại diện theo pháp luật là ông Ngô Chí D đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Thành Tr (ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đức H) trình bày:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có cho chị Phạm Thị L vay vốn theo hợp đồng tín dụng, đã giải ngân 2 khoản vay gồm:

- Hợp đồng tín dụng ngày 17/3/2017, đã giải ngân 50.000.000 đồng vào ngày 03/4/2017, thời hạn vay 24 tháng, phân làm 12 kỳ trả nợ, mục đích vay sửa chữa nhà.

- Hợp đồng tín dụng ngày 22/12/2017, đã giải ngân 19.500.000 đồng vào ngày 28/12/2017, thời hạn vay 24 tháng, phân làm 12 kỳ trả nợ, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống.

Lãi suất hai khoản vay trong hạn và cơ chế điều chỉnh lãi suất được thực hiện theo nội dung chấp thuận của VPBank.

Quá trình thực hiện hợp đồng chị L nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tính đến nay chị L còn nợ các khoản như sau:

- Vốn gốc của Hợp đồng tín dụng ngày 03/4/2017 là 33.531.335 đồng và lãi là 20.737.659 đồng.

- Vốn gốc của Hợp đồng tín dụng ngày 28/12/2017 là 18.534.399 đồng và lãi là 8.547.149 đồng.

Nay yêu cầu chị L trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ trên.

** Bị đơn chị Phạm Thị L đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, bản sao đơn kiện và tài liệu chứng cứ của nguyên đơn, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, không có ý kiến:*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị L đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[3] Về nội dung:

Theo lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và chị Phạm Thị L có ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng vay vốn theo hợp đồng tín dụng. Theo đó Ngân hàng cấp cho chị L 2 hạn mức tín dụng gồm:

- Ngày 03/4/2017 cấp hạn mức 50.000.000 đồng (theo Hợp đồng tín dụng ngày 17/3/2017), thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay sửa chữa nhà.

- Ngày 28/12/2017 cấp hạn mức 19.500.000 đồng (theo Hợp đồng tín dụng ngày 22/12/2017), thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống.

Lãi suất hai khoản vay trong hạn và cơ chế điều chỉnh lãi suất được thực hiện theo nội dung chấp thuận của VPBank. Đồng thời hai khoản vay được phân thành 24 kỳ trả nợ (mỗi tháng trả 1 lần). Xét thấy Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có cung cấp đầy đủ hồ sơ tín dụng thể hiện số nợ vay và số nợ hiện tại bà L còn nợ là:

- Vốn gốc của Hợp đồng tín dụng ngày 03/4/2017 là 33.531.335 đồng và lãi là 20.737.659 đồng.

- Vốn gốc của Hợp đồng tín dụng ngày 28/12/2017 là 18.534.399 đồng và lãi là 8.547.149 đồng.

Tại Điều 3 của Bộ điều khoản và điều kiện vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử có qui định: *Khi khách hàng có vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi thì các khoản nợ này sẽ trở thành nợ quá hạn.* Do đó, tuy khoản vay ngày 28/12/2017 còn khoản nợ chưa đến hạn, nhưng chị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên toàn bộ khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn. Vì vậy, yêu cầu của ngân hàng yêu cầu chị L trả toàn bộ hai khoản nợ trên là có cơ sở chấp nhận, cần buộc chị L trả cho Ngân hàng Cổ phần Thương mại Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 81.350.542 đồng (trong đó vốn là 52.065.734 đồng, lãi là 29.284.808 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc chị Phạm Thị L trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 81.350.542 đồng (trong đó vốn là 52.065.734 đồng, lãi là 29.284.808 đồng).

Chị Phạm Thị L tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng cấp thẻ tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và chị Phạm Thị L tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị L phải chịu 4.067.521 đồng. Hoàn lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 1.847.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00009613 ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CT.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS H. CT;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Anh Tuấn

